TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ *Hàm Thuận Bắc, ngày 05 tháng 01 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **441**/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2017, giữa :

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986

Bị đơn: Chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn TT, xã HL, huyện B, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **28** tháng **12** năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **28** tháng **12** năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Ngọc T được quyền tiếp tục nuôi 02 con tên Nguyễn Anh Phúc – Sinh ngày 13/3/2009 và Nguyễn Ngọc Thùy Trâm – Sinh ngày 13/10/2016. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 750.000đồng/1 cháu. Tổng cộng 02 cháu 1.500.000đồng /1 tháng, kể từ ngày

quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Văn T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn T đã nộp tạm ứng án phí đủ 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014774 ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc nên không phải nộp nữa.

Chị Phạm Thị Ngọc T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án. **Lê Trung Hùng**